

Số: 176/BC-THPTCT

Cô Tô, ngày 30 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục trường THPT Cô Tô Năm học 2022 – 2023

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục;

Hướng dẫn số 3106/HD-SGDĐT ngày 23/11/2018 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT;

Công văn số 1263/HD-PGD&ĐT ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT;

Công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26/7/2019 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn quốc gia trường trung học từ năm học 2018-2019.

Căn cứ kết quả tự đánh giá của nhà trường năm học 2021-2022, trường THPT Cô Tô báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

I. Kết quả đánh giá

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả Đạt			Mức tối đa	Ghi chú
	Mức 1	Mức 2	Mức 3		
Tiêu chuẩn 1					
Tiêu chí 1.1	X	X		2	
Tiêu chí 1.2	X	X		2	
Tiêu chí 1.3	X	X	X	3	

Tiêu chí 1.4	X	X	X	3	
Tiêu chí 1.5	X	X	X	3	
Tiêu chí 1.6	X	X	X	3	
Tiêu chí 1.7	X	X		2	
Tiêu chí 1.8	X	X		2	
Tiêu chí 1.9	X	X		2	
Tiêu chí 1.10	X	X		2	
Tiêu chuẩn 2	X	X			
Tiêu chí 2.1	X	X	X	3	
Tiêu chí 2.2	X	X	X	3	
Tiêu chí 2.3	X	X		2	
Tiêu chí 2.4	X	X	X	3	
Tiêu chuẩn 3					
Tiêu chí 3.1	X	X	X	3	
Tiêu chí 3.2	X	X	X	2	
Tiêu chí 3.3	X	X		2	
Tiêu chí 3.4	X	X		2	
Tiêu chí 3.5	X	X		2	
Tiêu chí 3.6	X	X		2	
Tiêu chuẩn 4	X	X			
Tiêu chí 4.1	X	X		2	
Tiêu chí 4.2	X	X		2	
Tiêu chuẩn 5	X	X			
Tiêu chí 5.1	X	X		2	
Tiêu chí 5.2	X	X	X	3	
Tiêu chí 5.3	X	X		2	
Tiêu chí 5.4	X	X		2	
Tiêu chí 5.5	X	X		2	
Tiêu chí 5.6	X	X		2	

- Số lượng và tỷ lệ phân trăm các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3;

+ Mức 1: Đạt 28/28 chiếm 100%;

- + Mức 2: Đạt 28/28 chiếm 100%;
- + Mức 3: Đạt 10/28 chiếm 35,71%;
- Mức đánh giá của cơ sở giáo dục: Mức 1

2. Kết quả cải tiến chất lượng

*** Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

- Trong các năm học tiếp theo, Hội đồng trường đã họp đề rà soát, bổ sung kịp thời các nội dung chưa phù hợp trong chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, từ đó bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược phù hợp với thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong các cuộc họp, Hội đồng trường cần phân tích những nội dung trong chiến lược liên quan đến định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh để cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương tích cực đóng góp ý kiến. Nhà trường cần thường xuyên tổ chức lấy ý kiến đóng góp của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, các tổ chức và nhân dân địa phương bằng các hình thức phù hợp.

- Nhà trường đẩy mạnh công tác truyền thông để tuyên truyền rộng rãi phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường tới các tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa bàn; khai thác, sử dụng hệ thống email công vụ, website, trang mạng xã hội (zalo, facebook, tiktok,..), phần mềm chính quyền điện tử trong công tác công khai. Bên cạnh đó, nhà trường sẽ tiếp tục thực hiện giám sát việc triển khai thực hiện chiến lược.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác.

- Hội đồng Trường, Hội đồng thi đua khen thưởng và các Hội đồng Tư vấn triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ. Các Kế hoạch triển khai thực hiện thường xuyên được chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn. Bổ sung chức năng tư vấn về việc nâng lương, phụ cấp thâm niên thường xuyên, trước hạn, thai sản, chế độ bảo hiểm ... cho người lao động cho Hội đồng Tư vấn.

- Trong năm học 2022-2023 nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền sâu, rộng đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường năm rõ đồng thời thực hiện nghiêm túc công tác thi đua khen thưởng để phát huy hơn nữa hiệu quả của phong trào, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng có hiệu thể hiện qua việc quan tâm đến các chế độ, cũng như các phần thưởng xứng đáng cho những tấm gương thầy, cô có thành tích xuất sắc, nổi trội trong trong năm học từ các nguồn Xã hội hóa và ngân sách, từ đó thúc đẩy đội ngũ phát triển và cống hiến cho nhà trường.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

- Hằng năm vào cuối mỗi học kỳ, nhà trường thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại CB, GV, NV để từ đó nắm bắt được trình độ chuyên môn cũng như thế mạnh của từng giáo viên, làm tiền đề trong công tác phân công nhiệm vụ cho từng

thành viên trong năm học tiếp theo, qua đó sẽ có được sự phân công hợp lí, phù hợp với năng lực và thể mạnh của từng CB, GV, NV.

- BGH đã thường xuyên nắm bắt tình hình đội ngũ để kịp thời động viên tư tưởng cho đội ngũ CB, GV, NV; giúp đội ngũ xác định rõ công tác dạy học nâng cao chất lượng HS là nhiệm vụ trọng tâm của mỗi cá nhân. Bố trí nguồn kinh phí hợp lý cho công tác chuyên môn để bồi dưỡng, hỗ trợ giáo viên tham gia ôn luyện học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, các hoạt động ngoài khóa, thường giáo viên ôn học sinh có giải cấp huyện, tỉnh. Tất cả các mục chi trên đều được đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường để làm căn cứ hỗ trợ cho giáo viên. Ngoài ra nhà trường sẽ tiến hành tiết kiệm chi thường xuyên để tặng thu cuối năm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Hình thức thực hiện là cuối mỗi năm học, trong Hội nghị tổng kết tiến hành tôn vinh, trao thưởng cho những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém, giáo viên đạt được các danh hiệu GVG cấp huyện, cấp tỉnh... để từ đó động viên khuyến khích giáo viên tâm huyết với nghề hơn.

Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục

- Nhà trường luôn quan tâm đến việc xây dựng kế hoạch từ cấp tổ đồng thời hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giảng dạy phù hợp sát với thực tế và hiệu quả đối với đối tượng học sinh nhà trường. Chú trọng vào khâu đề ra giải pháp thực hiện, đôn đốc các tổ tích cực đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tham gia các trang mạng như “Trường học kết nối” để trao đổi thông tin cập nhật cái mới và quản lí hiệu quả hơn.

- Mỗi năm cần khi xây dựng kế hoạch, nhà trường luôn chú ý vào khâu kiểm tra rà soát việc thực hiện kế hoạch theo tháng, kì và năm, tạo thói quen và nề nếp cho giáo viên thực hiện các năm sau.

- Việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá kết quả được thực hiện thường xuyên, định kỳ.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

- Nhà trường đã đưa nhiều hình thức công khai khác nhau như: niêm yết tại bảng; sử dụng hòm thư điện tử; công khai trên trang Web của nhà trường, của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; thông báo trực tiếp đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh qua các cuộc họp hội đồng, họp phụ huynh học sinh, các buổi sinh hoạt, chào cờ đầu tuần; phát thanh tuyên truyền trên loa phóng thanh,... Đặc biệt tuyên truyền đến từng giáo viên, nhân viên ý thức hết tầm quan trọng của việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường để việc tham gia góp ý xây dựng kế hoạch, báo cáo, quy chế của nhà trường đạt hiệu quả hơn.

Tiêu chí 10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

- Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh để giáo dục, quản lý học sinh tốt hơn.

- Nhà trường đã hợp đồng với nhân viên bảo vệ có sức khỏe tốt để phục vụ nhiệm vụ trong nhà trường tốt trong thời gian tới.

*** Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh**

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

- Nhà trường đã tham mưu với các cơ quan có thẩm quyền để đáp ứng có đầy đủ nhân viên chuyên trách để đáp ứng nhu cầu sử dụng của nhà trường.
- Khi chưa có nhân viên chuyên trách về trường, nhà trường đã tổ chức của giáo viên đi tập huấn, học tập từ trường bạn về kinh nghiệm, cách quản lý hồ sơ sổ sách...

*** Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

Tiêu chí 3.2: Phòng học

- Năm học 2022-2023 và những năm tiếp theo:
 - + Nhà trường đã bổ sung, sửa chữa một số hệ thống quạt trần ở các phòng học và phòng học bộ môn.
 - + Thay mới 1 số hệ cửa sổ vị vỡ kính, kính phí của nhà trường.

Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị:

- Theo lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia chu kỳ 2019-2024 nhà trường đã làm văn bản báo cáo Sở bổ sung khu khối Hành chính – quản trị và các phòng bộ môn.

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

- Nhà trường đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục ý thức tự giác của học sinh về vấn đề vệ sinh môi trường, vứt rác đúng nơi quy định và có ý thức phân loại rác thải.
- Đã trồng bổ sung hệ thống cây xanh có chất lượng, tạo bóng mát cho học sinh vui chơi, cây xanh ít bị lá rụng, để tiết kiệm chi phí quét dọn, để sân trường sạch sẽ hơn.
- Đã bổ sung hệ thống vòi nước trang bị các thiết bị tốt hơn để tránh bị ô xi hóa. Sau khi có nhà vệ sinh mới, nhà trường sẽ lắp hệ thống xả nước tự động vừa tiết kiệm nước, vừa đảm bảo vệ sinh môi trường và tiết kiệm công sức của người lao công.

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

- Nhà trường đã làm văn bản báo cáo Sở GD&ĐT đầu tư mua sắm, sửa chữa một số các thiết bị, mua bổ sung thay thế các thiết bị đồ dùng đến thời kì hết khấu hao.
- Nhà trường đã có nhiều biện pháp khuyến khích, động viên giáo viên tự làm đồ dùng dạy học để phục vụ trong công tác giảng dạy.

Tiêu chí 3.6: Thư viện

- Nhà trường đã cử nhân viên thư viện đi tập huấn, học hỏi từ các trường bạn có nhân viên thư viện chuẩn.

*** Tiêu chuẩn 4: Quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội**

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Ban giám hiệu, giáo viên luôn củng cố và phát huy mối quan hệ giữa nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh. Mối quan hệ này phải được duy trì thường xuyên, liên tục trong suốt năm học. Ban đại diện CMHS cần khắc phục khó khăn về thời gian, có kế hoạch làm việc đúng thời gian quy định.

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.

- Nhà trường đã phát huy hơn nữa mối quan hệ giữa nhà trường với các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội nghề nghiệp, doanh nghiệp, cá nhân khi thực hiện các hoạt động giáo dục nhằm tăng cường nguồn lực tinh thần, vật chất để hỗ trợ phục vụ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Tích cực tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, nhân dân trên địa bàn, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp đứng chân trong và ngoài địa bàn huyện Cô Tô.

*** Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt các phong trào thi đua Tự học, tự đọc, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ như: Hội thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, hội thi giáo viên giỏi,...

- Tổ/ nhóm chuyên môn đã tổ chức thực hiện xây dựng Kế hoạch dạy học theo chủ đề, lựa chọn hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp với các nội dung của chủ đề và đảm bảo 5 hoạt động (1-khởi động; 2-hình thành kiến thức mới; 3-luyện tập; 4-vận dụng; 5-mở rộng và sáng tạo), tổ chức cho học sinh hoạt động tích cực, tự lực chiếm lĩnh kiến thức và vận dụng vào thực tiễn, chú trọng lồng ghép giáo dục đạo đức và giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, an ninh quốc phòng, lịch sử địa phương. Xây dựng Kế hoạch dạy học theo từng chủ đề cho từng lớp học, đảm bảo ít nhất 4 chủ đề/năm học đối với các môn học có dưới 2,5 tiết/tuần; 6 chủ đề/năm học đối với các môn học còn lại.

- Xây dựng bộ đề kiểm tra, đánh giá theo từng môn/khối lớp. Đối với các bài kiểm tra định kì đảm bảo mức độ tương đương nếu không cùng thời điểm kiểm tra. Chú trọng câu hỏi mở, liên hệ và vận dụng vào thực tiễn.

Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

- Tăng cường giáo dục địa phương thông qua các hoạt động ngoại khóa. Lồng ghép hoạt động giáo dục địa phương, vào việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan, học tập các vấn đề thực tế thông qua các chương trình như: hành trình về nguồn; thăm các di tích lịch sử, văn hóa; giao lưu với các nhân chứng lịch sử ở quê hương giúp các em hiểu và sẵn sàng tiếp nối truyền thống tốt đẹp của quê hương.

- Điều chỉnh các tiết dạy trong kế hoạch dạy học để kịp thời có các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương được đảm bảo khách quan và hiệu quả.

- Xây dựng các chủ đề liên môn (Ngữ văn Lịch sử, Địa lí) giáo dục địa phương. Tổ chức các hội thảo về đổi mới phương pháp dạy học các nội dung liên quan đến giáo dục địa phương.

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

- Trong năm học tới và các năm học tiếp theo nhà trường sẽ phối kết hợp chặt chẽ với lãnh đạo địa phương và các bậc phụ huynh phổ biến rộng rãi các kế hoạch về các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngay từ đầu năm học. Phổ biến rộng rãi trong nhân dân nhằm định hướng sớm cho học sinh về định nghề nghiệp trong tương lai.

- Trong năm học 2022-2023 nhà trường luôn chú trọng xây dựng kế hoạch trải nghiệm hướng nghiệp, hướng nghiệp với nội dung và hình thức đa dạng, nhằm đến tất cả các đối tượng học sinh trong toàn trường gắn với tình hình phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, quan tâm đến các ngành nghề dịch vụ, du lịch địa phương. Tham mưu với UBND Huyện và Hội cha mẹ học sinh nhà trường trong việc huy động các nguồn XHX, các tổ chức, cá nhân hảo tâm trên địa bàn, các đơn vị kết nghĩa hỗ trợ nguồn tài chính, CSVC cho nhà trường thực hiện tốt hoạt động trên.

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

- Tổ chức một năm 2 đợt tuyên truyền, tập huấn vào tháng 10 học kỳ I và tháng 02 học kỳ II đến CB, GV, NV về việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, để CB, GV, NV nắm chắc các hình thức phân loại kỹ năng sống nâng cao hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

- Các đồng chí GVCN căn cứ tình hình thực tiễn của lớp mình để xây dựng những chủ đề, chủ điểm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Qua mỗi chủ đề, chủ điểm sinh được tổ chức trong các tiết sinh hoạt lớp, GVCN trang bị cho các em các kỹ năng sống căn bản, cần thiết như: Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng chia sẻ và hợp tác....

- Đối với các giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch bài học giáo dục kỹ năng sống cho HS cần vận dụng linh hoạt các bước: Khám phá, kết nối, thực hành, luyện tập, vận dụng.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa phù hợp và thiết thực với nhu cầu và điều kiện của nhà trường, địa phương: Chỉ đạo cho Đoàn trường xây dựng kế hoạch tổ chức các buổi truyền thông các giá trị sống, kỹ năng sống theo từng chủ đề như: Giáo dục đạo đức qua các tác phẩm văn học dân gian, phòng chống nghiện Game, ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội, kỹ năng giao tiếp ứng xử có văn hoá, kỹ năng phòng tránh rủi ro trong quan hệ giới, tình yêu học trò và sức khoẻ sinh sản vị thành niên, kỹ năng hợp tác và làm việc nhóm.

- Tăng cường vận động, tranh thủ sự hỗ trợ từ các nguồn xã hội hóa từ phía phụ huynh học sinh cũng như các cơ quan, tổ chức đoàn thể trên địa bàn để tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá thông qua các hình thức: quan sát, phân tích hồ sơ, dự giờ, thăm lớp, kiểm tra chuyên đề, thông qua kết quả và ý thức tham gia các hoạt động ngoại khoá, phong trào... để tư vấn, thúc đẩy; từng bước nâng dần chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho HS trong nhà trường nói riêng và chất lượng giáo dục HS toàn diện nói chung.

Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

- Tổ chức tuyên truyền tới đầy đủ CMHS về chủ trương của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, Ngành Giáo dục và tới người học để nắm được và hiểu đúng công cuộc đổi mới và xây dựng XH dân chủ công bằng văn minh.

- Phối hợp chặt chẽ với CMHS, các tổ chức đoàn thể để nắm bắt từng hoàn cảnh gia đình của học sinh để từ đó có các biện pháp, hình thức hỗ trợ giúp đỡ các học sinh nhất là những gia đình có hoàn cảnh đặc biệt vượt khó khăn đến trường, lớp học tập.

- Xây dựng các hình thức khen thưởng động viên nhằm khuyến khích học sinh tự giác học tập.
- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, dạy học hướng tới cá thể.
- Nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT trong dạy và học.
- Tăng cường rèn luyện kỹ năng và khả năng tương tác của học sinh trong quá trình dạy học.
- Xây dựng môi trường học tập thân thiện, tạo điều kiện phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của từng học sinh.
- Đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.
- Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn và giáo dục tốt kỹ năng sống cho học sinh; giúp học sinh có được những kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hội nhập cơ bản, để từ đó nâng chất lượng về hạnh kiểm của học sinh.
- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.
- Động viên cán bộ, giáo viên, công nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để nâng cao trình độ, kỹ năng sử dụng máy tính, thông thạo ngoại ngữ, phục vụ cho công việc giảng dạy làm việc trong ngôi trường tiên tiến hiện đại.
- Lắp camera cho từng phòng học để phụ huynh giám sát hoạt động dạy và học của nhà trường.
- Thực hiện tốt mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội để phối hợp tốt việc giáo dục học sinh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2022 - 2023 của trường THPT Cô Tô. Kính trình Sở GD&ĐT xem xét, hướng dẫn, chỉ đạo để nhà trường thực hiện tốt hơn công tác cải tiến chất lượng giáo dục nhà trường trong các năm tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT QN (B/c);
- Chi bộ, BGH trường THPTCT (C/đ);
- Tổ CM, VP, Đoàn thể, CB,GV,NV (T/h);
- Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hải Phòng